

Số: 1657/NQ-UBTVQH15

NGHỊ QUYẾT**Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Cao Bằng năm 2025****ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Xét đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 382/TTr-CP và Đề án số 383/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025, Báo cáo thẩm tra số 416/BC-UBPLTP15 ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Pháp luật và Tư pháp,

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Cao Bằng**

Trên cơ sở Đề án số 383/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Cao Bằng năm 2025, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định sắp xếp để thành lập các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Cao Bằng như sau:

1. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thạch Lâm và xã Quảng Lâm thành xã mới có tên gọi là **xã Quảng Lâm**.

2. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nam Cao và xã Nam Quang thành xã mới có tên gọi là **xã Nam Quang**.

3. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vĩnh Quang (huyện Bảo Lâm) và xã Lý Bôn thành xã mới có tên gọi là **xã Lý Bôn**.

4. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Pác Miầu, xã Mông Ân và xã Vĩnh Phong thành xã mới có tên gọi là **xã Bảo Lâm**.

5. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thái Học, Thái Sơn và Yên Thổ thành xã mới có tên gọi là **xã Yên Thổ**.

6. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Sơn Lập và xã Sơn Lộ thành xã mới có tên gọi là **xã Sơn Lộ**.

7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hưng Thịnh, Kim Cúc và Hưng Đạo (huyện Bảo Lạc) thành xã mới có tên gọi là **xã Hưng Đạo**.

8. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Bảo Lạc, xã Bảo Toàn và xã Hồng Trị thành xã mới có tên gọi là **xã Bảo Lạc**.

9. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đức Hạnh và xã Cốc Pàng thành xã mới có tên gọi là **xã Cốc Pàng**.

10. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thượng Hà và xã Cô Ba thành xã mới có tên gọi là **xã Cô Ba**.

11. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phan Thanh (huyện Bảo Lạc) và xã Khánh Xuân thành xã mới có tên gọi là **xã Khánh Xuân**.

12. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Hồng An và xã Xuân Trường thành xã mới có tên gọi là **xã Xuân Trường**.

13. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đình Phùng và xã Huy Giáp thành xã mới có tên gọi là **xã Huy Giáp**.

14. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Yên Lạc và xã Ca Thành thành xã mới có tên gọi là **xã Ca Thành**.

15. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phan Thanh (huyện Nguyên Bình) và xã Mai Long thành xã mới có tên gọi là **xã Phan Thanh**.

16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Quang Thành và xã Thành Công thành xã mới có tên gọi là **xã Thành Công**.

17. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hưng Đạo (huyện Nguyên Bình), Hoa Thám và Tam Kim thành xã mới có tên gọi là **xã Tam Kim**.

18. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Nguyên Bình, xã Thê Dục và xã Vũ Minh thành xã mới có tên gọi là **xã Nguyên Bình**.

19. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tĩnh Túc, xã Triệu Nguyên và xã Vũ Nông thành xã mới có tên gọi là **xã Tĩnh Túc**.

20. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Trương Lương và xã Minh Tâm thành xã mới có tên gọi là **xã Minh Tâm**.

21. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ngọc Động (huyện Hà Quảng), Yên Sơn và Thanh Long thành xã mới có tên gọi là **xã Thanh Long**.

22. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cần Nông, Lương Thông và Cần Yên thành xã mới có tên gọi là **xã Cần Yên**.

23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thông Nông, xã Đa Thông và xã Lương Can thành xã mới có tên gọi là **xã Thông Nông**.

24. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Xuân Hòa và các xã Quý Quân, Sóc Hà, Trường Hà thành xã mới có tên gọi là **xã Trường Hà**.

25. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hồng Sỹ, Ngọc Đào và Mã Ba thành xã mới có tên gọi là **xã Hà Quảng**.

26. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thượng Thôn và xã Lũng Nặm thành xã mới có tên gọi là **xã Lũng Nặm**.

27. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Nội Thôn, Cải Viên và Tổng Cột thành xã mới có tên gọi là **xã Tổng Cột**.

28. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đức Long (huyện Hòa An), Dân Chủ và Nam Tuấn thành xã mới có tên gọi là **xã Nam Tuấn**.

29. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Nước Hai, xã Đại Tiến và xã Hồng Việt thành xã mới có tên gọi là **xã Hòa An**.

30. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Thịnh Vượng, Bình Dương và Bạch Đằng thành xã mới có tên gọi là **xã Bạch Đằng**.

31. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quang Trung (huyện Hòa An), Ngũ Lão và Nguyễn Huệ thành xã mới có tên gọi là **xã Nguyễn Huệ**.

32. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Quang Trọng và xã Minh Khai thành xã mới có tên gọi là **xã Minh Khai**.

33. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Đức Thông và xã Canh Tân thành xã mới có tên gọi là **xã Canh Tân**.

34. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hồng Nam, Thái Cường và Kim Đồng thành xã mới có tên gọi là **xã Kim Đồng**.

35. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Tiên Thành, Vân Trình và Lê Lai thành xã mới có tên gọi là **xã Thạch An**.

36. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Đông Khê, xã Đức Xuân và xã Trọng Con thành xã mới có tên gọi là **xã Đông Khê**.

37. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đức Long (huyện Thạch An), Thụy Hùng và Lê Lợi thành xã mới có tên gọi là **xã Đức Long**.

38. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Tà Lùng, thị trấn Hòa Thuận, xã Mỹ Hưng và xã Đại Sơn thành xã mới có tên gọi là **xã Phục Hòa**.

39. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Hồng Quang, Cách Linh và Bế Văn Đàn thành xã mới có tên gọi là **xã Bế Văn Đàn**.

40. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quảng Hưng, Cai Bộ và Độc Lập thành xã mới có tên gọi là **xã Độc Lập**.

41. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Quảng Uyên và các xã Phi Hải, Phúc Sen, Chí Thảo thành xã mới có tên gọi là **xã Quảng Uyên**.

42. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ngọc Động (huyện Quảng Hòa), Tự Do và Hạnh Phúc thành xã mới có tên gọi là **xã Hạnh Phúc**.

43. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Quang Vinh và xã Quang Hán thành xã mới có tên gọi là **xã Quang Hán**.

44. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Trà Lĩnh, xã Cao Chương và xã Quốc Toàn thành xã mới có tên gọi là **xã Trà Lĩnh**.

45. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Quang Trung (huyện Trùng Khánh), Tri Phương và Xuân Nội thành xã mới có tên gọi là **xã Quang Trung**.

46. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Trung Phúc, Cao Thăng và Đoài Dương thành xã mới có tên gọi là **xã Đoài Dương**.

47. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Trùng Khánh và các xã Đức Hồng, Lăng Hiếu, Khâm Thành thành xã mới có tên gọi là **xã Trùng Khánh**.

48. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Chí Viễn, Phong Châu và Đàm Thủy thành xã mới có tên gọi là **xã Đàm Thủy**.

49. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Ngọc Côn, Ngọc Khê, Phong Nặm và Đình Phong thành xã mới có tên gọi là **xã Đình Phong**.

50. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Thanh Nhật, xã Thống Nhất và xã Thị Hoa thành xã mới có tên gọi là **xã Hạ Lang**.

51. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Minh Long, Đồng Loan và Lý Quốc thành xã mới có tên gọi là **xã Lý Quốc**.

52. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Cô Ngân, An Lạc, Kim Loan và Vinh Quý thành xã mới có tên gọi là **xã Vinh Quý**.

53. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các xã Đức Quang, Thắng Lợi và Quang Long thành xã mới có tên gọi là **xã Quang Long**.

54. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Sông Hiến, Đề Thám, Hợp Giang, xã Hưng Đạo (thành phố Cao Bằng) và xã Hoàng Tung thành phường mới có tên gọi là **phường Thục Phán**.

55. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường Ngọc Xuân, phường Sông Bằng và xã Vĩnh Quang (thành phố Cao Bằng) thành phường mới có tên gọi là **phường Nùng Trí Cao**.

56. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của các phường Tân Giang, Duyệt Trung, Hòa Chung, xã Chu Trinh và xã Lê Chung thành phường mới có tên gọi là **phường Tân Giang**.

57. Sau khi sắp xếp, tỉnh Cao Bằng có 56 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 53 xã và 03 phường.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.

2. Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

3. Chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã trước sắp xếp tiếp tục hoạt động cho đến khi chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp chính thức hoạt động.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, chính quyền địa phương các đơn vị hành chính liên quan đến việc thực hiện sắp xếp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan có trách nhiệm tổ chức thi hành Nghị quyết này; sắp xếp, ổn định bộ máy các cơ quan, tổ chức ở địa phương; ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng và an ninh trên địa bàn.

2. Giao Chính phủ, căn cứ vào Nghị quyết này và Đề án số 383/ĐA-CP ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, tổ chức việc xác định chính xác diện tích tự nhiên của các đơn vị hành chính cấp xã và công bố công khai trước ngày 30 tháng 9 năm 2025; đồng thời, khẩn trương triển khai công tác đo đạc, xác định phạm vi ranh giới của các đơn vị hành chính trên thực địa để lập hồ sơ về địa giới đơn vị hành chính theo quy định.

3. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội và đại biểu Quốc hội tỉnh Cao Bằng, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. 

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2025.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Cục Thống kê, Bộ Tài chính;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, Ủy ban MTTQVN tỉnh Cao Bằng;
- Lưu: HC, PLTP.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Trần Thanh Mẫn